

Số: /QĐ-UBND

Bình Định, ngày tháng năm 2021

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt quyết toán dự án hoàn thành

Đồ án: Quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/500 Khu dân cư HH-02, thuộc Khu đô thị Long Vân, phường Trần Quang Diệu, thành phố Quy Nhơn

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Thông tư số 10/2020/TT-BTC ngày 20/02/2020 của Bộ Tài chính Quy định về quyết toán dự án hoàn thành thuộc nguồn vốn Nhà nước;

Theo đề nghị của Sở Tài chính tại Tờ trình số 223/TTr-STC ngày 22/4/2021.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt quyết toán dự án hoàn thành

1. Tên đồ án: Quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/500 Khu dân cư HH-02, thuộc Khu đô thị Long Vân, phường Trần Quang Diệu, thành phố Quy Nhơn.
2. Cấp quyết định đầu tư: Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Định.
3. Chủ đầu tư: Trung tâm Phát triển quỹ đất tỉnh.
4. Phạm vi ranh giới và quy mô quy hoạch xây dựng: Khu vực lập quy hoạch thuộc phường Trần Quang Diệu, thành phố Quy Nhơn, giới cận như sau:
 - Phía Tây Bắc giáp: Đường ĐT638;
 - Phía Tây Nam giáp: Khu A1 thuộc Khu đô thị Long Vân;
 - Phía Đông Nam giáp: Kênh thoát nước;
 - Phía Đông Bắc giáp: Cửa hàng xăng dầu.
5. Tổng diện tích lập quy hoạch: 13.502 m² (khoảng 1,35 ha).
6. Đơn vị tư vấn thực hiện lập nhiệm vụ, thiết kế quy hoạch: Chi nhánh Bình Định - Công ty CP Tư vấn thiết kế xây dựng Phương Việt
7. Thời gian thực hiện: Năm 2020

Điều 2. Kết quả đầu tư

1. Nguồn vốn đầu tư:

Đơn vị tính: đồng

Nguồn	Dự toán được duyệt	Giá trị thẩm tra quyết toán	Thực hiện	
			Đã thanh toán	Còn được thanh toán (+) hoặc bị thu hồi (-)
1	2	3	4	5
Tổng số (Vốn ngân sách nhà nước)	123.078.000	87.880.000		
1. Số đã thanh toán			87.596.000	
2. Số còn thanh toán tiếp				701.000
3. Số thu hồi nộp NSNN				-417.000

2. Chi phí đầu tư:

Đơn vị tính: đồng

Nội dung	Dự toán được duyệt	Chi phí đầu tư theo CĐT đề nghị quyết toán	Chi phí đầu tư thẩm tra quyết toán
1	2	3	4
TỔNG CỘNG	123.078.000	87.596.000	87.880.000
1. Chi phí lập nhiệm vụ quy hoạch	10.510.840	8.678.000	8.678.000
2. Chi phí thiết kế quy hoạch	87.924.980	58.513.000	58.513.000
3. Chi phí khác	24.642.934	20.405.000	20.689.000
- Chi phí thẩm định nhiệm vụ quy hoạch	2.102.168	2.102.000	2.102.000
- Chi phí thẩm định đồ án quy hoạch	9.831.611	9.831.000	9.831.000
- Chi phí quản lý nghiệp vụ lập quy hoạch	8.472.770	8.472.000	8.055.000
- Chi phí công bố quy hoạch	2.637.749		
- Chi phí lấy ý kiến cộng đồng	1.598.636		
- Chi phí thẩm tra quyết toán dự án hoàn thành			701.000

3. Chi phí đầu tư được phép không tính vào giá trị tài sản: 0 đồng

3.1. Chi phí thiệt hại do các nguyên nhân bất khả kháng: 0 đồng

3.2. Chi phí không tạo nên tài sản: 0 đồng

4. Giá trị tài sản hình thành qua đầu tư: Không**Điều 3. Trách nhiệm của chủ đầu tư, đại diện chủ đầu tư và các đơn vị liên quan:**

1. Trách nhiệm của chủ đầu tư, đại diện chủ đầu tư:

- Được phép tất toán nguồn và chi phí đầu tư công trình là:

Đơn vị tính: đồng

Nguồn	Số tiền	Ghi chú
1	2	3
Tổng số	87.880.000	
1. Đã bố trí: Nguồn vốn: Vốn ngân sách nhà nước	87.596.000	
2. Số còn bố trí tiếp (ghi +):	701.000	
3. Số phải thu hồi nộp NSNN (ghi -)	-417.000	

- Tổng các khoản công nợ tính đến ngày lập báo cáo quyết toán:

+ Tổng nợ phải thu: 417.000 đồng (*Chi phí quản lý nghiệp vụ lập quy hoạch*).

+ Tổng nợ phải trả: 701.000 đồng (*Chi phí thẩm tra phê duyệt quyết toán dự án hoàn thành*).

2. Phê duyệt quy hoạch: Đồ án quy hoạch đã được UBND tỉnh phê duyệt tại Quyết định số 1624/QĐ-UBND ngày 29/4/2020.

Điều 4. Căn cứ số liệu quyết toán được duyệt, các cơ quan liên quan cấp phát, thanh toán, hạch toán chi phí theo đúng quy định của Nhà nước.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các Sở Tài chính, Xây dựng, Tài nguyên và Môi trường, Giám đốc Kho bạc Nhà nước tỉnh, Giám đốc Trung tâm Phát triển quỹ đất tỉnh và Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- CT, PCT UBND tỉnh;
- CVP, PVPKT;
- Lưu: VT, K14.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Nguyễn Tự Công Hoàng